

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 806 /TTr-UBND

Chư Sê, ngày 12 tháng 12 năm 2022

**TỜ TRÌNH
Ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên
huyện Chư Sê giai đoạn 2021-2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa X, Kỳ họp thứ Chín

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết 136/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 915/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên huyện Chư Sê giai đoạn 2021-2030;

Để triển khai Chương trình phát triển thanh niên huyện Chư Sê giai đoạn 2021-2030 có hiệu quả, UBND huyện Chư Sê trình Hội đồng nhân dân huyện khóa X, Kỳ họp thứ Chín quyết nghị Nghị quyết phát triển thanh niên huyện Chư Sê giai đoạn 2022-2030.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

UBND huyện Chư Sê trình Hội đồng nhân dân huyện khóa X, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./. WS

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Rmah H'Bé Nét

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Chư Sê, ngày tháng năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
Phát triển thanh niên huyện Chư Sê giai đoạn 2022-2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030;

Theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2022 của UBND huyện Chư Sê về việc ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên huyện Chư Sê giai đoạn 2021-2030; Báo cáo thẩm tra số /BC-BKTXH ngày / /2022 của Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết phát triển thanh niên huyện Chư Sê đoạn 2022-2030, gồm các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng thanh niên huyện Chư Sê phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; sống có lý tưởng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương, đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có tinh thần học tập nâng cao văn hóa, kiến thức, kỹ năng sống; có ý chí lập thân, lập nghiệp, tinh thần khởi nghiệp, tự tạo việc

làm, hiểu biết khoa học, công nghệ. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực cao đáp ứng yêu cầu phát triển địa phương và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; Cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên:

a. Hằng năm, 100% thanh niên lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên.

b. Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên; 80% thanh niên công nhân; 75% thanh niên nông thôn, đô thị, thanh niên đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

c. Đến năm 2030, trên 90% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

d. Phần đầu đến năm 2030, có 90% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, Luật phòng chống ma túy, Luật giao thông đường bộ.

2.2. Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo:

a. Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm dưới các hình thức phù hợp điều kiện sinh hoạt và công tác.

b. Hằng năm, phối hợp cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện bồi dưỡng và nâng cao năng lực về quản lý Nhà nước cho ít nhất 20% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc huyện.

c. Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phần đầu đến năm 2030, đạt tỷ lệ 100%.

d. Phần đầu đến năm 2030, 90% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương; 80% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

e. Phần đầu đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng

15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

2.3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao:

a. Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp;

b. Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

c. Hằng năm, bảo đảm 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động.

d. Đến năm 2030, phần đầu 90% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Mỗi năm giải quyết việc làm cho 1.400 thanh niên (*ưu tiên giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên dân tộc thiểu số*) góp phần đến năm 2030 giảm tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị xuống dưới 7% và giảm tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn xuống dưới 6%.

e. Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

2.4. Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên:

a. Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; kiến thức dân số và phát triển, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; kiến thức về HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp đạt 100%).

b. Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thân thiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

c. Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia đóng bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại khu công nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

2.5. Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên:

a. Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và nơi cư trú.

b. Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

c. Đến năm 2030, có 100% xã, thị trấn trong huyện có điểm sinh hoạt cho thanh thiếu nhi, góp phần định hướng lối sống lành mạnh, ngăn ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên.

2.6. Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế-xã hội và bảo vệ Tổ quốc:

a. Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

b. Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội LHTN các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế-xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh.

c. Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội được bố trí đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, đảm bảo thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

- Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo

dục cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên các cấp và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chương trình.

2. Tổ chức triển khai và bổ sung cụ thể hóa cơ chế, chính sách đối với thanh niên. Chính sách đối với thanh niên cơ bản phải được lồng ghép trong các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội chung của huyện theo từng giai đoạn và được cụ thể trong kế hoạch, chương trình phát triển của các ngành, các địa phương. Nghiên cứu, bổ sung một số chính sách cụ thể theo định hướng sau:

- Chính sách đầu tư mở rộng quy mô, tăng thêm trang thiết bị, phương tiện, nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với việc làm; chú trọng phát triển linh hoạt các mô hình đào tạo nghề và kỹ thuật nông nghiệp cho thanh niên nông thôn gắn với chuyển đổi mô hình và cơ cấu phát triển ngành nghề địa phương; chính sách khuyến khích các đoàn thể nhân dân, các thành phần kinh tế tổ chức đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm và cơ chế chính sách đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đặc biệt chú trọng xây dựng hệ thống tư vấn giới thiệu việc làm từ huyện đến cơ sở.

- Xây dựng chính sách thu hút thanh niên vào làm việc trong các cơ sở công nghiệp, các ngành nghề mũi nhọn, xây dựng, dịch vụ, các ngành nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

- Xây dựng cơ chế, chính sách có liên quan để nâng cao trình độ khoa học-công nghệ cho thanh niên. Có chính sách đầu tư cho thanh niên trong đào tạo và thu hút tài năng trẻ được học tập và công tác tại huyện.

- Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp trẻ, các chủ trang trại trẻ phát triển sản xuất kinh doanh góp phần phát triển kinh tế, giải quyết việc làm cho thanh niên.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị chức năng thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các tổ chức Đoàn thanh niên để nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa ở cơ sở, phát huy tốt hiệu quả các phương tiện, trang thiết bị văn hóa đầu tư cho các cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, tôn giáo và vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Huy động nguồn lực xây dựng và phát triển điểm vui chơi giải trí, sân bãi thể dục thể thao cho thanh niên ở cơ sở, đầu tư sân bãi, dụng cụ thể dục thể thao trong trường học.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030, Chương trình phát triển thanh niên huyện Chư Sê giai đoạn 2021-2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho thanh niên, đặc biệt các luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong thanh niên.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đầu mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên. Tập trung tuyên truyền, phổ biến thanh niên nhận thức rõ về âm mưu “Diễn biến hòa bình”, các hành vi tuyên truyền lừa bịp, lôi kéo thanh niên làm trái pháp luật, gây mất ổn định chính trị, an ninh xã hội của các thế lực thù địch.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, phát triển trào lưu và văn hóa đọc sách trong thanh niên.

- Chú trọng tuyên truyền thanh niên sử dụng mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Triển khai thực hiện đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí.

- củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất. Tư vấn pháp luật, kỹ năng sống cho thanh niên. Tăng cường các hoạt động nhằm hỗ trợ, cung cấp thông tin về chính sách, thị trường, tạo môi trường hợp tác đầu tư phát triển cho các nhà doanh nghiệp trẻ.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình

phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu công nghiệp.

5. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý Nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa công tác thanh niên.

- Đổi mới quản lý Nhà nước về công tác thanh niên; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác thanh niên, bảo đảm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đều có nhân sự cụ thể (bố trí biên chế hoặc kiêm nhiệm).

- Tăng cường công tác giao lưu, hợp tác với các tỉnh, thành trong cả nước, các tổ chức quốc tế về công tác thanh niên; tìm kiếm, tranh thủ các nguồn lực và sự hỗ trợ về mọi mặt cho thanh niên và công tác thanh niên.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra việc thực hiện các chương trình, mục tiêu, các chính sách đối với thanh niên để đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của thanh niên. Chủ động và tăng cường công tác nghiên cứu, thông tin về tình hình thanh niên và công tác thanh niên.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên huyện; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật đối với thanh niên sau khi có hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, Đoàn thanh niên, các tổ chức kinh tế, các tổ chức chính trị-xã hội và gia đình trong việc chăm lo giáo dục, bồi dưỡng và phát huy tiềm năng sáng tạo, vai trò xung kích của thanh niên xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp; Hội LHTN các cấp nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

Điều 2. Nguồn lực thực hiện

1. UBND các cấp bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện phát triển thanh niên huyện Chư Sê giai đoạn 2022 - 2030 phù hợp với quy định của Nhà nước.

Trong đó, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình và khả năng cân đối ngân sách của huyện, cấp xã.

2. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp trong huyện và ngoài huyện để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên huyện Chư Sê giai đoạn 2022-2030.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân các cấp trong phạm vi, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Chư Sê khóa X, Kỳ họp thứ Chín, thông qua ngày tháng ... năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TT Huyện ủy (báo cáo);
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các Hội, đoàn thể huyện;
- Các Ban đảng Huyện ủy;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi Cục Thống kê huyện;
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin – Thể thao;
- CVP, các PCVP HĐND&UBND huyện;
- Website: <https://chuse.gialai.gov.vn>;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH